

PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP THEO TIẾP CẬN NĂNG LỰC

PGS.TS. PHAN VĂN NHÂN
Trung tâm Nghiên cứu Quản lý Giáo dục

Để góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của giáo dục hướng nghiệp (GDHN) trong nhà trường phổ thông, ngày 05/5/2006 Bộ Giáo dục & Đào tạo (GD & ĐT) đã ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, trong đó xác định rõ mục tiêu học sinh cần đạt và nội dung được phân bổ theo từng cấp và lớp học.

Trong quá trình thực hiện, mỗi năm chương trình lại được điều chỉnh, bổ sung bằng những văn bản hành chính như: Công văn số: 7394/BGDĐT-GDTrH V/v: Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2009-2010, ngày 25 tháng 8 năm 2009 của Bộ GD&ĐT.

Trong đó yêu cầu tích hợp một số nội dung của chương trình GDHN sang hoạt động ngoài giờ lên lớp và môn Công nghệ. Do có nhiều thay đổi hàng năm, dẫn đến việc triển khai thực hiện chương trình GDHN ở các trường gặp nhiều khó khăn, vì vậy mục tiêu GDHN cho học sinh trung học khó thực hiện.

Năm 2010, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam được Bộ GD & ĐT giao thực hiện nhiệm vụ Khảo sát, đánh giá thực trạng GDHN cho học sinh trung học phổ thông. Kết quả khảo sát đã rút ra được nhiều kết luận đáng lưu ý như sau:

- Đội ngũ GV tham gia GDHN đều là kiêm nhiệm nên không có kiến thức về hướng nghiệp và thế giới nghề nghiệp cũng như những thông tin về thị trường lao động;

- Tài liệu giảng dạy GDHN còn thiếu và chưa cập nhật thông tin đầy đủ về thị trường lao động và thế giới nghề nghiệp;

- Dạy nghề phổ thông không đáp ứng mục tiêu hướng nghiệp và học sinh cũng không hào hứng khi tham gia học nghề...

Vậy cần phải làm gì, và như thế nào để có thể có được một chương trình GDHN cho học sinh trung học phù hợp, góp phần thực hiện được mục tiêu GDHN đặt ra. Bài viết này sẽ tập trung làm rõ một số câu hỏi và đề xuất một chương trình GDHN theo năng lực:

- Lí do đổi mới phát triển chương trình GDHN theo cách tiếp cận năng lực;

- Phát triển chương trình theo hướng năng lực là gì?

- Quy trình phát triển chương trình theo hướng năng lực như thế nào?

- Đề xuất chương trình GDHN theo cách tiếp cận năng lực.

1. Thực trạng chương trình GDHN hiện nay

Chương trình GDHN hiện nay được xây dựng theo hướng tiếp cận nội dung nên thiên về trang bị kiến thức, chưa chú trọng đúng mức tới việc hình thành và phát triển các năng lực cần thiết cho học sinh trung học để có thể xác định cho mình một hướng nghề nghiệp tương lai vừa phù hợp với hứng thú, sở trường vừa đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động. Chương trình hiện hành được xây dựng trên cơ sở cứ liệu đặc điểm tâm sinh lí trẻ em Việt Nam ở thập kỉ 80, 90 của thế kỉ 20.

Bối cảnh kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ vào những những năm đầu của thế kỉ 21 đã có những biến đổi sâu sắc, vì vậy các em có điều kiện chiếm lĩnh các tri thức và hình thành các năng lực đa dạng và nhanh chóng hơn. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ nói chung và khoa học giáo dục nói riêng, lí luận về phát triển chương trình giáo dục phổ thông cũng đạt được những thành tựu đáng kể. Theo tinh thần bốn trụ cột của giáo dục mà UNESCO đưa ra "*học để biết, học để làm, học để chung sống với người khác và học để tự khẳng định mình*", ở hầu hết các nước, chương trình đã chuyển từ cách tiếp cận nội dung (học sinh học được những gì) sang tiếp cận năng lực (học sinh làm được những gì). Đây là hướng tiếp cận vừa đòi hỏi phải lựa chọn những nội dung hết sức cơ bản, hiện đại và thực tiễn, vừa đòi hỏi phải đổi mới cả mục tiêu, phương pháp dạy và học và cách thức đánh giá kết quả học tập của học sinh.

Từ các vấn đề trình bày trên, có thể thấy, đã đến lúc phải đổi mới căn bản và toàn diện chương trình GDHN, để khắc phục những thiếu sót, hạn chế của chương trình hiện hành.

2. Một số cơ sở lí luận về phát triển chương trình GDHN theo tiếp cận năng lực

Trong khuôn khổ bài viết này chương trình giáo

dục được hiểu bao gồm: Mục tiêu của chương trình; cấu trúc nội dung của chương trình; phân phối thời gian thực hiện chương trình, phương pháp thực hiện chương trình; và hình thức tổ chức kiểm tra; đánh giá kết quả học tập.

o Trước hết, cần thống nhất cách hiểu về năng lực. Năng lực là sự mô tả ở một người có khả năng áp dụng kiến thức, kĩ năng và thái độ vào trong một hoạt động nhất định. Khi nói đến năng lực là nói đến mục đích cuối cùng của hành động đó là sự thực hiện và nó phải được thể hiện trong một hoạt động hay giao tiếp cụ thể. Năng lực thường gồm 3 thành phần: kiến thức, kĩ năng và thái độ

o Mục tiêu của chương trình GDHN theo năng lực được thể hiện. Chương trình phải định hướng tới việc phát triển mỗi cá nhân học sinh; chương trình phải có khả năng đánh giá từng cá nhân học sinh và đánh giá từng năng lực của mỗi học sinh.

o Nội dung của chương trình GDHN theo năng lực: Chương trình được xây dựng từ các năng lực mà mỗi HS cần có trong một lĩnh vực nhất định và kết quả cuối cùng phải đạt các năng lực ấy. Muốn vậy, trước hết cần xác định các năng lực này (ví dụ, năng lực nhận thức, năng lực hành động, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực làm việc nhóm, năng lực xã hội, năng lực thích ứng với môi trường...). Chương trình được cấu trúc theo một hệ thống các năng lực thành phần cần đạt, đảm bảo lô gích thực hiện hướng tới mục tiêu của chương trình. Giữa các năng lực thành phần trong chương trình có mối liên hệ mang tính kế thừa đảm bảo lô gích sư phạm. Những năng lực thành phần bao gồm những kiến thức, kĩ năng và thái độ của học sinh được vận dụng vào thực hiện một nhiệm vụ, công việc nhất định để có thể đạt được mục tiêu của chương trình.

o Nội dung chương trình GDHN theo năng lực phải căn cứ vào kết quả của phân tích những nhiệm vụ và công việc (cả trí tuệ và tâm vận) mà người học sinh cần phải thực hiện sau khi học xong chương trình. Thời lượng để thực hiện chương trình cần được bố trí đủ trên cơ sở đảm bảo hình thành được năng lực của học sinh.

o Phương pháp tổ chức thực hiện chương trình GDHN theo năng lực: lấy việc tổ chức hoạt động của học sinh nhằm hình thành năng lực và chiếm lĩnh mục tiêu của chương trình làm trung tâm. Cần tổ chức dạy những năng lực trên cơ sở cung cấp những kiến thức, hình thành những kĩ năng và thái độ tương ứng và tạo môi trường, điều kiện và thời

gian để hình thành năng lực của học sinh theo một tiêu chuẩn xác định. Để học sinh có thể chủ động tích cực trong quá trình học tập, mọi thông tin về bài học cần được công khai ngay từ đầu; từ mục tiêu đến nội dung và công cụ, cách thức đánh giá mục tiêu. Phương pháp tổ chức dạy học cần hướng tới cá nhân hóa hoạt động của học sinh.

o Kiểm tra đánh giá kết quả học tập: Đánh giá khả năng đạt các cấp độ năng lực quy định trong chuẩn của chương trình (tổng thể, cấp học, môn học) để đảm bảo tính thống nhất. Đánh giá phải xuất phát từ mục tiêu thực hiện cuối cùng tức là phải tập trung vào đánh giá năng lực là chính còn kiến thức cũng được đánh giá, nhưng không phải là mục đích cuối cùng, thái độ cũng được coi trọng và cũng được đánh giá thông qua sự quan sát việc thực hiện của học sinh. Khi đánh giá phải bám sát với việc thực hiện nhiệm vụ, công việc mà mục tiêu chương trình đã xác định. Tiêu chuẩn đánh giá cần căn cứ vào tiêu chí đã xác định, phải đảm bảo sự rõ ràng và xác định được mức độ tiến bộ của học sinh trong quá trình học tập. Việc đánh giá cần thực hiện thường xuyên, định hướng vào sự thực hiện, phản hồi tức thì tới học sinh, đánh giá từng năng lực học sinh.

3. Quy trình phát triển chương trình GDHN theo năng lực

Để tiếp cận phát triển một chương trình GDHN theo năng lực, có thể theo các bước sau:

PHÂN TÍCH

- Nhu cầu cho học tập của học sinh;
- Những năng lực cần thiết cho thỏa mãn nhu cầu học tập;

- Những đặc điểm của người học;
- Những điều kiện cần có;
- Những tiêu chuẩn về năng lực cần đạt.

THIẾT KẾ CHƯƠNG TRÌNH

- Chuyển nhu cầu thành mục tiêu của chương trình, mục tiêu của từng Modul, chuyên đề và bài học;

- Xác định Kế hoạch và Phương pháp tổ chức giáo dục.

PHÁT TRIỂN GIẢNG DẠY

- Phân tích các mục tiêu của chương trình ;
- Xác định tiến trình các bước học tập ;
- Quyết định những cách thức tổ chức dạy học ;

- Lựa chọn học liệu/ thiết bị ;
- Chuẩn bị những hoạt động thực tế ;
- Xác định các phương pháp đánh giá.

THỰC HIỆN

Nội dung và mục tiêu thực hiện chương trình GDHN lớp 12

Tháng	Tên chủ đề	Nội dung
9	Định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và địa phương	Mô tả đầy đủ những chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và nhân lực cơ bản của cả nước và địa phương trong kế hoạch 5 năm
10	Những điều kiện để thành đạt trong nghề	Mô tả được một số đặc điểm của lao động nghề nghiệp hiện nay và những điều kiện cơ bản để đạt được ước mơ thành đạt trong nghề. Xác định được những con đường học tập để đạt được ước mơ của cá nhân
11	Tìm hiểu hệ thống đào tạo TCCN & DN của trung ương và địa phương	Mô tả đầy đủ và chính xác hệ thống đào tạo trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề của trung ương và địa phương
12	Tìm hiểu hệ thống đào tạo ĐH, CĐ, của trung ương và địa phương	Mô tả đầy đủ và chính xác hệ thống đào tạo đại học, cao đẳng của trung ương và địa phương
1 và 2	Tư vấn chọn nghề	Xác định được nhu cầu nghề nghiệp của thị trường lao động Xác định được tiềm năng nghề nghiệp của bản thân (qua bài trắc nghiệm tâm lý và tư vấn) Xác định được nhu cầu, hứng thú nghề nghiệp của bản thân
3	Tổ chức tham gia hội chợ tư vấn- hướng nghiệp	Hiểu biết sâu sắc về năng lực nghề nghiệp bản thân, nhu cầu tuyển sinh, triển vọng nghề nghiệp và cơ sở đào tạo
4	Chọn nghề và làm hồ sơ tuyển sinh	Xác định được nghề nghiệp tương lai trước khi làm hồ sơ tuyển sinh. Hiểu rõ những điều cơ bản trong qui chế tuyển sinh Khai đầy đủ và chính xác hồ sơ đăng ký dự thi tuyển sinh

- Kiểm tra thí điểm về chương trình giảng dạy và phân tích kết quả;

- Thi hành và tiếp tục xem xét lại chương trình giảng dạy.

ĐÁNH GIÁ VÀ ĐIỀU CHỈNH

- Xem xét lại các mục tiêu của chương trình;
- Xem xét lại các cách thức tổ chức dạy học;
- Xem xét lại những hoạt động thực tế;
- Xem xét lại và điều chỉnh chương trình.

4. Chương trình GDHN theo năng lực

Trên cơ sở kết quả điều tra thực trạng GDHN ở trường THPT, bước đầu đã xác định được nhu cầu của học sinh về GDHN, những năng lực cần thiết học sinh cần có sau khi học xong chương trình GDHN, những đặc điểm của học sinh trung học, những tiêu chuẩn cần đạt và những điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình, kết hợp với một số cơ sở lý luận phát triển chương trình theo năng lực và kế thừa chương trình đã ban hành, chúng tôi đề xuất những nội dung và mục tiêu của chương trình GDHN rút gọn như sau:

Mục tiêu chung chương trình GDHN THPT

Về kiến thức:

- Hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai.

- Biết được một số thông tin cơ bản về định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước và khu vực; về thể giới nghề nghiệp, thị trường lao động, hệ thống giáo dục nghề nghiệp (trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề), cao đẳng, đại học ở địa phương và cả nước.

Về kỹ năng:

- Tự đánh giá được năng lực bản thân và điều kiện gia đình trong việc định hướng nghề nghiệp tương lai.

- Tìm kiếm được những thông tin nghề và thông tin cơ sở đào tạo cần thiết cho bản thân trong việc chọn nghề.

- Định hướng và lựa chọn được nghề nghiệp tương lai của bản thân.

Về thái độ:

- Chủ động và tự tin trong việc chọn nghề phù hợp.



- Có hứng thú và khuynh hướng chọn nghề đúng đắn.

Kết luận:

Phát triển chương trình GD theo hướng tiếp cận năng lực người học là một xu thế khá nổi trội, được nhiều nước chú ý vận dụng. Trong khuôn khổ của một bài báo, tác giả đã trình bày những ý tưởng cơ bản và đưa ra những nội dung và mục tiêu của một chương trình GDHN được xây dựng theo cách tiếp cận mới. Vì vậy, để góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của GDHN trong nhà trường phổ thông cần nghiên cứu và vận dụng những lí thuyết phát triển chương trình theo hướng năng lực để có thể xây dựng được một chương trình GDHN hoàn chỉnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Phát triển hệ thống chương trình và giảng dạy SCID*, Trung tâm Giáo dục và Đào tạo lao động, Đại học Bang Ohio, 1990 và Rowntree, D. Công nghệ

giáo dục trong phát triển giảng dạy 1980.

2. S. Fletcher, *Designing Competence-Based Training*, Kogan Page Ltd, London 1991.

3. P. Kearns & Associates, *Competency-Based Approach to training- Overview*, Australia, 1992.

4. Nguyễn Đức Trí, *Đào tạo dựa trên năng lực thực hiện - Khái niệm và những đặc trưng cơ bản*, Tạp chí Phát triển Giáo dục số 6/1995.

5. *Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT sau 2015* (dự thảo lần 12).

SUMMARY

This article discusses the issues surrounding the development of competency-based TVET curriculum. The writer presents some key theoretical rationales in favor of competency-based TVET curriculum approach; provides an analysis of current status of TVET curriculum; and suggests process and content of the competency-based TVET curriculum.

XU THẾ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC PHỔ THÔNG (Tiếp theo trang 14)

2009, GD THCS (ISCED 2) là một phần của GD bắt buộc tại 80,4% các quốc gia trên thế giới; và GD bắt buộc hiện nay còn được thể chế hóa, bao gồm cả GD THPT (ISCED 3) tại 21,6% các quốc gia trên toàn thế giới. Tuy nhiên, trong thực tế, tỉ lệ tốt nghiệp tiểu học và THCS hầu hết tại các quốc gia đều chưa đạt tới 100% (cao nhất khoảng 81%), vì vậy, phải chăng sử dụng thuật ngữ "phổ cập" GD tiểu học và THCS như ở Việt Nam có vẻ thực tế hơn, so với "GD cơ bản"...

3. Kết luận

Kết quả phân tích trên cho thấy, xu thế phát triển HT GDPT hiện nay trên thế giới phổ biến là 12 năm theo cơ cấu: 6 năm GD tiểu học (độ tuổi nhập học là 6 tuổi) + 3 năm GD THCS (độ tuổi nhập học là 12 tuổi) + 3 năm GD THPT (độ tuổi nhập học là 15 tuổi); và độ tuổi học sinh tốt nghiệp GDPT hoàn chỉnh phổ biến là 18 tuổi.

GD bắt buộc phổ biến là 09 năm, chủ yếu là với GD cơ bản (tiểu học và THCS). Bên cạnh đó, GD THPT chỉ là GD bắt buộc tại một số quốc gia, và phần lớn học sinh tốt nghiệp THPT đều theo học chương trình THPT được thiết kế để tiếp tục học đại học.

Cuối cùng, để đảm bảo liên thông và phân luồng giữa HT GDPT với các hệ thống khác, đặc biệt là hệ thống dạy nghề và GD thường xuyên, cần thực hiện *khung chương trình quốc gia và hệ thống tiêu chí tương đương về nội dung và/hay văn bằng*

chứng chỉ để tạo điều kiện thuận lợi cho người học có thể chuyển đổi phù hợp với năng lực và hoàn cảnh của mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

OECD (2010), *Education at a Glance*.

UNESCO (2011), *Revision of the international standards classification of education (ISCED)*. Paris: 05 Sep. 2011.

UNESCO (2006), *Teacher and educational quality: Monitoring global needs for 2015*. Montetrial: UNESCO Institute for Statistics.

United Nation (UN) (1948), *Universal Declaration on humanrights*. <http://untreaty.un.org/cod/av/ha/udhr/udhr.htm/>

United Nation (UN) (1989), *Convention on the rights of the child*. www2.ohchr.org/english/aw/crc.htm

SUMMARY

According to the author, the current trends in development of general education in the world are commonly structured into 12 years with 6 years for primary education, 3 years for lower secondary education and another 3 years for upper secondary education; and the common age for graduating from a complete cycle of general education being 18 years of age.